

道之宗旨

敬天地禮神明愛國忠事敦品崇
禮孝父母重師尊信朋友和鄉鄰
改惡向善講明五倫八德闡發五
教聖人之奧旨恪遵四維綱常之
古禮洗心滌慮借假修真恢復本
性之自然啟發良知良能之至善
己立立人已達達人挽世界為清
平化人心為良善冀世界為大同

20141102010101

仙 佛 聖 訓

西元二〇一四年歲次甲午

國曆十一月二、三十日
農曆閏九月初十、十月初九日
社會界越語二天率性進修班

發一崇德雲林道場
六合區 崇修堂

中華民國一〇三年歲次甲午閏九月初十日
Ngày mùng 10 nhuận tháng 9 tuế thứ Giáp Ngọ
Trung Hoa Dân Quốc 103 (năm 2014)

雲林道場 崇修堂

Đạo Trường Vân Lâm – Sùng Tu Đường

恭求仙佛慈悲指示訓

Cung cầu Tiên Phật từ bi chỉ thị

慈念於心自增長 豈畏前路多風霜

Từ niệm vu tâm tự tăng trưởng

Há úy tiền lộ đa phong sương

Từ niệm trong tâm tự tăng trưởng

Thì có sợ gì con đường nhiều sương gió ở phía trước đâu

悲天憫人懷愿立 但願眾生出汪洋

Bì thiên mẫn nhân hoài nguyện lập

Đương nguyện chúng sanh suất uông dương

Đau lòng thương xót người thế gian mà ôm giữ lấy nguyện

Đương nguyện chúng sanh thoát khỏi khổ ải mệnh mông

喜悅之道知足樂 人到無求自安康

Hỷ duyệt chi đạo tri túc lạc

Nhân đáo vô cầu tự an khang

Vui sướng chi đạo thì biết đủ sẽ thường lạc

Con người nói cho cùng không cầu thì được an khang

捨得人我此二念 處眾和之聖道昌

Xã đặc nhân ngã thử nhị niệm

Xứ xúng hòa chi thánh đạo xương

Thí xã được nhân tướng ngã tướng của hai ý niệm này

Vui vẻ sống hòa thuận với mọi người thì Thánh Đạo hưng thịnh

吾乃

Ngô nãi

南海古佛

Nam Hải Cổ Phật phụng

申旨 來至崇修堂 入門早叩

Mẫu chỉ giảng đến Sùng Tu Đường , vào cửa sớm khấu bái

慈申娘 復問賢士可安康

Từ Mẫu Nương lại hỏi các Hiền Sĩ có khỏe hay không

靜靜心氣勿妄動

Tĩnh tĩnh tâm khí đừng vọng động

古佛再來垂訓章

Cổ Phật lại phê tiếp huấn văn

哈哈

Ha ha

陰陽剝復日循環 春去秋來又冬寒

Âm dương thay đổi tuần hoàn của ngày đêm

Xuân đi thu đến đông lại tới

滄海桑田時局變 世事無常怎料全
Thương hải tang điền thời cuộc biến đổi
Thế sự vô thường làm sao biết hết được
究竟人從何處來 死去當歸何處前
Rốt cuộc con người là từ đâu đến
Chết rồi lại phải quy về đâu
人生真諦乃為何 賢士可曾加究研
Ý nghĩa chân thật của cuộc đời lại như thế nào
Các Hiền Sĩ đã từng chú ý thêm đề nghiên cứu
忙忙碌碌三餐為 汲汲營營名利貪
Bận bận rộn rộn suốt vì ba bữa
Vội vã đeo đuổi mãi ham muốn danh lợi
為了享受本性忘 為了名利造罪愆
Vì muốn hưởng thụ mà quên đi bốn tánh
Vì ham danh lợi mà tạo lỗi lầm
為了追求榮華貴 自甘墮落於南閻
Vì muốn đeo đuổi vinh hoa và phú quý
Tự cam lòng đọa lạc cõi trần gian
凡有相者皆為假 無奈世人難看穿
Tất cả mọi thứ có hình có tướng đều là giả tạo
Tiếc rằng người thế gian khó nhìn xuyên suốt
上天觀此甚悲嘆 傳下真理導坤乾
Thượng thiên nhìn thấy cảnh này thật bi thảm
Truyền xuống chân lý để chỉ đạo Càn Khôn
木鐸金鐘南閻震 中娘書信寄塵凡

Mộc đặc chuông vàng đánh thức cõi trần gian
Thư nhà của Mẫu Nương gởi xuống cõi phàm trần
差下諸天仙佛聖 引迷入悟醒邯鄲
Sai phái Chư Thiên Tiên Phật Thánh xuống phàm
Dẫn dắt chúng sanh mê muội tỉnh ngộ giấc mộng ảo
壇前賢士甚幸運 今朝聞得善法全
Các Hiền Sĩ trước Phật Đàn thật là may mắn
Ngày nay nghe được pháp hội tốt đẹp này
受得明師一指點 超生了死樂無邊
Thọ đắc được Minh Sư nhất chỉ điểm
Siêu sanh liễu tử thật vui sướng vô biên
大道自古單傳授 能聞之者非簡單
Đại đạo ngày xưa là đơn truyền độc thụ
Người đắc được đạo không phải là đơn giản
但盼賢士知看重 勿視迷信而輕觀
Nhưng hy vọng các Hiền Sĩ biết mà xem trọng
Đừng xem là việc mê tín mà lại coi thường
借相明理修道進 法聖懷賢邁賢關
Mượn tướng minh lý tinh tấn tu đạo
Giữ tâm học theo môn đạo Thánh vực của Thánh Hiền
看淡人間之一切 學道精進似神仙
Xem nhẹ mọi thứ ở cõi nhân gian
Học đạo tinh tấn như Thần Tiên Thánh Phật
修道不分早與晚 有心之者表白天
Tu đạo không phân sớm hoặc trễ

Người mà có tâm biểu bạch với Trời cao
賢士皆是善根俱 自知珍惜善因緣
Các Hiền Sĩ đều có thiện căn đầy đủ
Tự mình biết trân trọng cái thiện nhân duyên này
花開花落無奈事 悲歡離合總熬煎
Hoa nở hoa tàn là việc không thể nào tránh được
Bi hoan ly hợp cuối cùng cũng phải bị giày vò
有誰一生皆順利 無災無病到天年
Có ai một đời đều được thuận lợi
Không tai không bệnh đến tuổi già
人人因果不一樣 承受之業不一般
Nhân quả của mọi người không ai giống ai cả
Chịu đựng quả nghiệp cũng không có giống nhau
前世所造今生受 何須怨人怨上天
Những gì đã tạo trong tiền thế thì kiếp này chịu
Tại làm sao lại phải còn oán người oán trời
於今知曉修道進 改變自己之面顏
Như ngày nay biết được thì phải tinh tấn tu đạo
Để thay đổi diện mạo của chính mình
掃三飛四脾氣去 效法天地量無邊
Quét đi hết tam tâm tứ tướng khử trừ tính xấu
Học theo lòng độ lượng vô biên của trời đất
沒有事情難走過 全在自身一念懸
Không có việc gì mà khó vượt qua
Hoàn toàn là do chính trong một ý niệm của mình

解鈴繫鈴自擇選 莫要偏向牛角鑽
Giải chuông cột chuông tự mình lựa chọn lấy
Đừng có loay hoay vào một vấn đề gì
短暫人生快樂過 何苦日日煩惱添
Cuộc đời ngắn ngủi phải sống qua ngày cho vui vẻ
Thì mắc gì ngày ngày đau khổ để thêm phiền não
恆順因緣無怨懟 隨緣惜福踏實前
Thuận theo nhân duyên đừng nên oán hận
Tùy duyên tiếc phước thực tế mà bước đi
正己成人濁世處 除去所有癡嗔貪
Đoan chánh chính mình thành toàn người khác trong
thế gian ô trược này
Khử trừ đi hết mọi cái tham sân si
命裡有時終須有 無時強求亦難圓
Trong mệnh nếu có thì cuối cùng cũng sẽ có
Trong mệnh không có cầu cũng khó mãi nguyện
賢士當體吾之語 放寬心懷向道虔
Các Hiền Sĩ phải hiểu lời nói của Ta
Mở rộng tâm lòng thành tâm hướng đạo
知命立命改命運 修持大道渡有緣
Tri mệnh lập mệnh thay đổi được mệnh vận
Tu trì đại đạo để độ người hữu duyên
有真誠者得天助 諸事皆能呈祥安
Người có lòng thành thì được Trời trợ giúp
Chư sự mới được cát tường bình an

莫存虛偽上天對 如此行之非賢男
Đừng tồn tâm hư giả đối với Bề Trên
Hành vi như thế thì không phải là người lương hiền
道大理微善細究 來龍去脈探索全
Chân lý vi diệu của đại đạo phải nghiên cứu tỉ mỉ
Nguồn gốc lai lịch tìm tòi cho chu toàn
己能明理善友渡 同登法船彼岸還
Chính mình minh lý rồi thì độ bạn bè người thân
Cùng nhau lên pháp thuyền để trở về cõi niết bàn

好嗎

Được không

淺言再示眾賢英 賢士是否心安寧
Lời nói đơn giản lại nói với các Hiền anh
Các Hiền Sĩ tâm có được an ổn
學修講辦常精進 無怨無悔聖音弘
Học tu giảng bàn phải thường tinh tấn
Vô oán vô hận để hồng triền Thánh âm
修者秉持公正念 不伎不求化眾生
Người tu đạo phải giữ gìn tâm niệm công chánh
Không đố kỵ không tham cầu , độ hóa chúng sanh
道高毀來本一定 德重之者謗必興
Đạo cao sẽ đem lại sự hủy báng vốn là nhất định
Người có đức trọng bị hủy báng tất được thanh hưng
但盼賢士脚根定 抱持本來之初衷
Hy vọng các Hiền Sĩ bước chân phải kiên định

Ô m giữ lấy cái sơ phát tâm ban đầu của mình
是是非非休要論 長長短短何須評
Những chuyện thị phi thì đừng nên bàn luận
Đúng sai tốt xấu mắc gì phải đi phê bình
一切但求無有愧 其餘且讓他隨風
Mọi thứ chỉ cầu không có hổ thẹn
Những việc còn lại thả cho gió bay đi
寬廣自己之心態 多看多聽有德從
Tâm thái của chính mình phải rộng rãi
Nhìn nhiều nghe nhiều thì có đức tòng
莫可固執心拘泥 局限自心乃愚矇
Đừng nên có cố chấp tâm câu nệ
Hạn chế tâm mình cũng chính là ngu muội
修道有方亦有法 活潑處世理當明
Tu đạo cũng có phương có pháp
Hoạt bát xử thế đạo lý phải rõ ràng
抱定信念始終貫 終能功成收穫豐
Kiên định ôm giữ tín niệm thủy chung như một
Cuối cùng có thể thành công thu hoạch được nhiều
內外之德善培養 浩然正氣天地充
Nội ngoại công đức cố gắng mà bồi dưỡng tốt
Thì hạo nhiên chánh khí cũng sẽ sung thiên
知否
Biết không
歡喜與眾共結緣 古佛借筆闡衷言

Hoan hỷ cùng các Hiền Sĩ cộng kết thiện duyên
Cổ Phật mượn bút nói những lời tận đáy lòng

唯盼賢士實修進 立德行功築品蓮

Chỉ hy vọng các Hiền Sĩ thật tâm tu đạo cho tinh tấn
Hành công lập đức kiến tạo cửu phẩm liên đài

賜予大眾平安果 各自壇前愿表天

Ban cho tất cả chúng Hiền Sĩ quả tảo bình an

Các Hiền Sĩ trước Đàn tự nguyện biểu bạch với Trời

誠大愿大助力大 勇於修道聖業行

Lòng thành lớn ,nguyện lớn thì được sự trợ giúp lớn

Dũng cảm mà tu đạo để phát huy Thánh nghiệp

因時有限且言此 不多往下訓批宣

Bởi vì thời gian có hạn nói đến đây

Bài huân văn không phê tiếp xuống nữa

哈哈止

Ha ha chỉ

IKTCD S

字義註解：Giải thích nghĩa từ

慈悲喜捨：佛菩薩的四種德行也，即四無量心。仙佛云：「只有奉獻沒有條件之謂慈；只有犧牲沒有自己之謂悲；只有義務沒有權利之謂喜；只有付出沒有佔有之謂捨。」

Từ bi hỷ xả : Đây là 4 loại đức hạnh của Phật Bồ Tát , tức vô lượng tâm . Tiên Phật nói : 「 Chỉ có phụng hiến không có điều kiện gọi là từ ; chỉ có hy sinh không có chính mình gọi là bi ; chỉ có nghĩa vụ không có quyền lợi gọi là hỷ ; chỉ có đóng góp không có chiếm hữu gọi là xả 」

人我：亦指人我相；雖行仁義禮智信，而意高自負，不行禮敬尊重人家，說我知道行仁義禮智信，不知禮敬尊重人家，名人相。愚迷的人依靠有財寶、學問、族姓、輕視傲慢一切的人，名我相。

Nhân ngã : Tức chỉ nhân ngã tướng ; tuy hành nhưn nghĩa lễ trí tín , mà ý cao tự phụ , không hành lễ kính tôn trọng người ta , nói tôi biết hành nhưn nghĩa lễ trí tín , không biết lễ kính tôn trọng người ta , gọi là nhân ngã . Người ngu muội dựa vào tiền tài bảo vật , học vấn , tộc tính , khinh thị ngạo mạn với một số người khác , đây gọi là ngã tướng

陰陽剝復：陰陽循環必然的道理，「剝極必復」處在最惡劣的情況到達極端後必定轉好。「剝」「復」都是易經卦名，「剝」是剝落，「復」是來復之意。

Âm dương bác phục : Âm dương tuần hoàn là đạo lý tất nhiên , 「 Bác cực tất phục 」 ở nơi ác liệt nhất của tình cảnh tất nhất định sẽ chuyển tốt . 「 Bác 」 「 Phục 」 đều là tên trong quẻ Ích Kinh, 「 Bác 」 là bông tróc, 「 Phục 」 là ý phục lại .

滄海桑田：大海變為陸地，陸地淪為大海。比喻世事無常，變化很快。

Thương hải tang điền : Đại hải biến thành lục địa , lục địa chìm trong đại hải . Ví như thế sự vô thường , biến hóa rất nhanh .

人生真諦：人生的真理。

Nhân sanh chân đế: Chân lý của cuộc đời .

汲汲營營：汲汲，勤求不休止的樣子。營營，追逐求取。形容人急切求取名利的樣子。

Cấp cấp doanh doanh: Cấp cấp, cái dạng khẩn cầu không ngừng. Doanh doanh, đeo đuổi cầu lấy. Hình dung con người giống như đang vội vã cầu lấy danh lợi

南閻：即是南閻浮提華譯為南瞻部洲，就是我們現在所住的娑婆世界。

Nam Diêm : Tức là Nam Diêm Phù Đề Hoa Thích là Bộ Châu Nam Thiệm , tức là thế giới sa bà mà chúng ta đang ở .

凡所有相皆為假：生活起居、工作、處事待人接物，在這斷一切惡、修一切善都不執著任何相。

Phạm sở hữu tướng giai vi giả : Nơi cư trú sinh hoạt , làm việc , đối nhân xử thế tiếp vật , ở đây đoạn một số ác , tu một số thiện , đều không chấp chước bất cứ tướng nào .

木鐸金鐘：木鐸，金口木舌的銅鈴；金鐘，警惕世人的聲音，相對於古代施政教振召集群眾所用。比喻代天宣化，廣渡有緣。

Mộc đặc kim chung : Mộc đặc , tiếng kêu thánh thoát của chuông đồng ; kim chung , cái tiếng cảnh tỉnh người thế nhân , tương đối với thời cổ đại dùng để chiêu tập quần chúng thí chính giáo chúng . Ví dụ thế thiên tuyên hóa , quảng độ hữu duyên .

邯鄲：比喻人生的榮辱盛衰如夢一般虛幻。

Hàm Đan : giống như sự vinh nhục thịnh suy của cuộc đời giống như một giấc mộng hư ảo

明師一指點：天命明師一指點，指明人身玄關一處之靈性所在，乃眾生本來面貌。

Minh Sư nhất chỉ điểm : Thiên Mệnh Minh Sư nhất chỉ điểm , chỉ rõ huyền quan nơi mà linh tính ngự trụ , chính là bản lai diện mục của chúng sanh

超生了死：超脫了脫生死之輪迴。

Siêu sanh liễu tử : Siêu thoát liễu thoát sanh tử luân hồi

借相明理：藉著一切外在形相了解一切是虛幻是假，了解自性之道不變是

真，以真理為依歸。

Mượn tướng minh lý : Mượn một số hình tướng bên ngoài để hiểu rõ mọi thứ là hư ảo là giả , hiểu rõ đạo của tự tính bất biến là thật , lấy chân lý làm nơi nương tựa quy tụ .

賢關：聖賢領域之門道。

Hiền quan : Môn đạo thánh vực của Thánh Hiền

掃三飛四：掃去三心、飛除四相。三心，過去心、現在心、未來心。濟公老師云：「過去，無有留滯心，現在無有執著心，未來無有預期心；反觀於內，則三心總不可得。知其不可得，則清淨的般若現出，所謂人心淨則道心生，此方為菩提之真心。」

Quét tam phi tướng : Quét trừ tam tâm , phi trừ tứ tướng . tam tâm , tâm quá khứ , tâm hiện tại , tâm tương lai . Thầy Tế Công Hoạt Phật nói : 「 Quá khứ , không lưu động lại trong tâm , hiện tại không có tâm chấp chước , tương lai không có tâm mong muốn ; nhìn lại trong nội tâm , tức tam tâm nói chung là không nên có . Biết là điều này không được , tức sẽ thanh tịnh của bát nhã sẽ xuất hiện , cho nên cái gì gọi là nhân tâm tịnh tức đạo tâm sanh , đây mới là chánh tâm Bồ Đề 」

一念懸：一念之間的決定有如天壤之別，相差很遠。

Nhất niệm huyền : Quyết định giữa một ý niệm như sự khác biệt giữa trời và vực , khác nhau rất xa.

怨懟：怨憤、怨恨。

Oán hận :Oán phần , căm hờn

濁世：即五濁惡世。五濁為劫濁、煩惱濁、眾生濁、見濁、命濁。

Trược thế : Tức ngũ trược ác thế . ngũ trược là kiếp trược , phiền não trược , chúng sanh trược , kiến trược , mệnh trược .

癡瞋貪：指貪、瞋、痴。貪是貪愛染慾；瞋是嫉妒、仇恨；痴是愚昧無明。

貪、瞋、癡能毒害人們的身命與慧命，故名「三毒。」

Si sân tham :Chỉ tham , sân , si . tham là sự nhiễm bởi lòng ham muốn ; sân là đố kỵ , thù hận ; si là ngu muội vô minh . Tham , sân , si có thể độc hại thân mệnh và huệ mệnh của con người , có tên là 「Tam độc」

知命立命：明白天命本性，而能立定志向，用有限的生命創造無限的慧命。

Tri mệnh lập mệnh : Hiểu rõ bốn tính của thiên mệnh mà có thể lập định chí hướng , dùng sinh mệnh có hạn sáng tạo huệ mệnh vô hạn .

道大理微：道是生天生地萬靈之真主宰，廣範而無所不包、無所不有，賦予在各種人事物中，其微妙之理卻是甚為精細奧秘。

Đạo đại lý vi :Đạo là sanh thiên sanh địa là chân chủ tể của vạn linh , rộng rãi bao gồm tất cả mọi thứ , cái gì cũng có , phú cho các loại nhân sự vật , cái đạo lý vi diệu tức là huyền ảo bí mật tinh tế .

來龍去脈：前因後果。亦指一個人人生從何來，死從何去的道理。

Lai long khứ mạch : Tiền nhân hậu quả . cũng chỉ cái đạo lý con người từ đâu đến , chết sẽ đi về đâu .

法船：大道、佛法可以救渡苦海沉溺的眾生，所以以舟、船喻之。

Pháp thuyền : đại đạo , Phật pháp có thể cứu độ chúng sanh chìm đắm trong khổ hải , cho nên lấy thuyền , gọi là thuyền .

不伎不求：伎出`，不會忌妒，也不奢求。

Bất chi bất cầu : Không biết đố kỵ và cũng không cầu quá đáng .

道高毀來：真道有真考，修辦道隨著品德、火候的提昇，考驗毀謗也隨著而來。

Đạo cao hủy lai : Chân đạo có chân khảo , tu bàn đạo tùy theo phẩm đức , nâng cao hỏa hầu , khảo nghiệm hủy báng cũng dựa theo đó mà đến .

拘泥：固執於個人的想法而不知變通。

Câu nệ : Cố chấp cách nghĩ của cá nhân không biết xoay trở .

局限：拘束、限制。

Cục hạn : gò bó , hạn chế .

愚矇：愚癡無知。

Ngu muội : Ngu si vô trí

內外之德：內外的德性，內被聖人之德，外具王者之風。指內德外功兼修。

Nội ngoại chi đức : Đức tính của nội ngoại , bên trong trang bị đức tính của Thánh Nhân , bên ngoài có phong cách của vương giả . Chỉ nội đức ngoại công kiêm tu .

浩然正氣：浩然之氣為正氣，正大剛直的精神。「語出孟子公孫丑：我知言、我善養吾浩然之氣。」

Hạo nhiên chánh khí : Hạo nhiên chi khí là chánh khí , tinh thần chánh đại cương trực 「Lời nói từ Mạnh Tử Công Tôn Xú : Ta biết lời nói của mình , Ta thiện dưỡng hạo nhiên chánh khí của Ta 」

築品蓮：建立九品蓮台，品蓮指九種品位之意。即上上，上中，上下，中上，中中，中下，下上，下中，下下品也。

Kiến trúc phẩm liên : Kiến lập cửu phẩm liên đài , phẩm liên là ý chỉ 9 loại phẩm vị . Tức là phẩm thượng thượng , thượng trung , thượng hạ , trung thượng , trung trung , trung hạ , hạ thượng , hạ trung , hạ hạ .

聖業衍：學習聖賢仙佛的精神，修道辦道，廣傳大道救渡眾生。衍：流傳廣佈。

Thánh Đạo diễn : Học tập tinh thần của Thánh Hiền Tiên Phật , tu đạo bàn đạo , quảng truyền đại đạo cứu độ chúng sanh . Diễn : Lưu truyền quảng bố .